

Số: 31/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 202/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025. Giữa:

- Nguyên đơn: Bà Vương Thị T, sinh năm: 1957;

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1953;

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vương Thị T và ông Nguyễn Văn V;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Vương Thị T và ông Nguyễn Văn V xác nhận có 05 con chung là: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1977. Nguyễn Văn L1, sinh năm: 1979. Nguyễn Thị L2, sinh năm: 1982. Nguyễn Thị H, sinh năm: 1984. Nguyễn Văn

H1, sinh năm: 1987 hiện nay các con đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Cả hai xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Cả hai xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà T thỏa thuận chịu toàn bộ tiền án phí và được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Điều 2 Luật người cao tuổi; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5;
- UBND phường Tự Lan, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Tiến Dũng